

THIẾT KẾ KHÔNG GIAN HỌC CHUNG TẠI THƯ VIỆN TRƯỜNG ĐẠI HỌC

DESIGNING A LEARNING COMMONS SPACE AT THE UNIVERSITY LIBRARY

ThS. KTS. Nguyễn Tiến Đạt

Khoa Kiến trúc - Trường ĐHXD Miền Tây

Email: nguyentientat@mtu.edu.vn

Điện thoại: 0916 801 335

Ngày nhận bài: 31/05/2023

Ngày gửi phản biện: 06/06/2023

Ngày chấp nhận đăng: 16/06/2023

Tóm tắt:

Không gian “học chung” là một không gian học tập đa chức năng và mô hình giáo dục sáng tạo trong các tổ chức học tập. Nó tạo điều kiện cho sự tương tác, hợp tác và học hỏi giữa sinh viên, giảng viên và nhân viên. Không gian “học chung” thúc đẩy sự tự học, khám phá và sáng tạo thông qua việc cung cấp không gian, tài nguyên và hỗ trợ phù hợp. Nó cũng tạo ra một môi trường học tập tích cực thông qua sự tương tác xã hội và hợp tác giữa các thành viên cộng đồng học tập. Bài viết này giới thiệu về khái niệm, chức năng, mô hình hoạt động của không gian “học chung” tại thư viện trường đại học. Trên cơ sở đó, tác giả đề xuất một số gợi ý cho việc phát triển không gian học chung tại Thư viện Trường Đại học ở Việt Nam.

Từ khóa: Không gian, học chung, sinh viên, linh hoạt, thư viện.

Abstract:

The learning commons is a versatile learning space and a model of innovative education within academic institutions. It facilitates interaction, collaboration, and learning among students, faculty, and staff. The learning commons promotes self-directed learning, exploration, and creativity by providing suitable spaces, resources, and support. It also creates a positive and vibrant learning environment through social interaction and collaboration among members of the learning community. This article introduces the concept, functions, and operational models of the learning commons in the university library. Based on that, the author suggests some recommendations for the development of the learning commons in Vietnamese university libraries.

Keywords: Space, learning commons, student, flexibility, library.

1. Khái niệm

Trong những năm gần đây, mô hình giáo dục lấy người học làm trung tâm ngày càng trở nên phổ biến. Tại nhiều Trường Đại học đã hình thành một xu hướng đang nổi lên trong các chiến lược về tầm nhìn là luôn nhấn mạnh vào nhiều con đường hướng tới việc giáo dục toàn diện cho tất cả sinh viên. Những triết lý giáo dục này thường tiếp tục phát triển mỗi ngày chỉ ra các đặc điểm và kỹ năng cụ thể của sinh viên một cách toàn diện như: tư duy phản biện, giải quyết vấn đề sáng tạo, hiểu biết về công nghệ và phương tiện truyền thông, giao tiếp và hợp tác. Do đó, hầu hết các Trường Đại học đã bắt đầu quan tâm đến việc thiết kế không gian học tập cho sinh viên. Một loại không gian xuất hiện nhiều lần vì có khả năng phá vỡ bản chất biệt lập của mô hình lớp học và phù hợp với các mục tiêu mà các trường học ngày nay là mô hình không gian học tập “chung”.

Không gian “học chung” (Learning Commons) xuất hiện tại Hoa Kỳ vào đầu những năm 1990 của thế kỷ XX [2]. Ngoài thuật ngữ Learning Commons, trên thế giới còn tồn tại các thuật ngữ khác như Hub, Scholars’ Commons, Digital Commons, Media Commons, Information Commons... Những thuật ngữ này đại diện cho các khái niệm và phương pháp khác nhau để tạo ra không gian học tập hợp tác trong các tổ chức giáo dục.

Các không gian “học chung” không hoàn toàn giống nhau tại các trường học, nhưng chúng có điểm chung là được thiết kế linh hoạt và đa chức năng, bao gồm không gian vật lý và không gian ảo, nhằm cung cấp

dịch vụ tổng hợp và đáp ứng nhiều hoạt động của sinh viên. Chúng giúp sinh viên tự học, tự nghiên cứu, truy cập tài nguyên học tập, khám phá sáng tạo, gặp gỡ, trao đổi và làm việc nhóm. Ngoài ra, không gian “học chung” cũng là nơi triển khai các hoạt động cộng tác, khởi nghiệp, tư vấn, hỗ trợ học tập và tổ chức sự kiện liên quan đến học thuật cũng như thư giãn, công ty Demco cũng là một trong những đơn vị tiên phong trong lĩnh vực thiết kế không gian và trang thiết bị nội thất cho phù hợp với Learning Commons (Hình 1).



Hình 1. Thiết bị nội thất cho đối tượng nghiên cứu do công ty Demco thiết kế [7]

1.1. Mô hình không gian “học chung”

Không gian “học chung” được định nghĩa như một không gian giáo dục, tương tự như Thư viện và lớp học trong đó có các không gian và hạ tầng thiết bị phục vụ việc đọc, nghiên cứu, tự học, làm việc nhóm, sáng tạo, gặp gỡ, hay đơn thuần chỉ là thư giãn... Learning Commons là sự kết hợp giữa Thư viện với công nghệ thông tin và các dịch vụ hỗ trợ học tập nhằm cung cấp tốt nhất, đáp ứng được tối đa các nhu cầu của người dùng. Đây là một không gian học tập năng động với kiến trúc, nội thất, trang thiết bị

công nghệ và cách thức tổ chức quản lý luôn hướng đến người dùng. Ngoài ra, không gian này là một không gian học tập mang tính cộng đồng nơi mà sinh viên có thể tụ họp lại, nghiên cứu có định hướng, học tập và thư giãn. Như là một mô hình học tập của thế kỷ XXI, nơi mà cán bộ thư viện cùng với chuyên viên thông tin cộng tác với chuyên viên quản lý đào tạo trong trường học và đội ngũ công nghệ thông tin cung cấp dịch vụ

cùng sự hỗ trợ trên phạm vi rộng.
Từ việc truy cập cơ sở dữ liệu trực tuyến, nghiên cứu trên internet đến việc cộng tác với những thầy giáo về những dự án có nghiên cứu tích hợp với công nghệ với việc sử dụng những trang thiết bị tin học (phần cứng, máy in, scanner, vv... Thông qua khảo sát cho thấy, không gian “học chung” của các trường đại học trên thế giới thường bao gồm các khu vực chức năng theo Bảng 1.

Bảng 1. Khu vực chức năng cần thiết trong không gian Learning Common

1	Quầy dịch vụ	Được đặt ở vị trí trung tâm, gần cửa ra vào để thuận tiện lợi cho việc điều hành.
2	Khu vực thông tin chung	Khu vực được trang bị các trạm máy tính, các màn hình kỹ thuật số, ổ cắm, thiết bị đa chức năng, wifi, phương tiện in, quét, sao, chụp...
3	Khu vực học nhóm	Không gian kín dạng phòng.
4	Khu vực học cá nhân	Không gian dạng kín kiểu ca bin, Không gian dạng bán mở kiểu ngăn chia bằng vách.
5	Khu vực dạy kèm	Là những phòng được bố trí bàn, ghế, thiết bị cho việc dạy kèm trực tiếp hoặc online.
6	Khu vực trợ giúp nghiên cứu	Khu vực các chuyên gia nghiên cứu.
7	Môi trường thực tế ảo	Khu vực sử dụng công nghệ thực tế ảo (VR) để tạo ra các trải nghiệm mô phỏng.
8	Không gian đa phương tiện	Khu vực được trang bị đầy đủ các trang thiết bị đa phương tiện hiện đại.
9	Khu vực tư vấn, đào tạo kỹ năng	Khu vực tổ chức đào tạo, tư vấn hỗ trợ các kỹ năng.
10	Khu vực sáng chế.	Khu vực trang bị nhiều loại bàn, ghế, công cụ, công nghệ và vật liệu cho những người có chung sở thích có thể gặp gỡ, giao tiếp và cộng tác.
11	Khu vực khởi nghiệp	Khu vực cho sinh viên gặp gỡ, trao đổi với các doanh nhân để học tập kinh nghiệm kinh doanh
12	Khu vực tổ chức sự kiện	Khu vực tổ chức sự kiện. Khu vực hội họp, hội thảo, triển lãm, hoạt động cộng đồng
13	Khu vực thư giãn	Ăn nhẹ, giải khát, xem tivi, giải trí, thư giãn giữa giờ

1.2. Thư viện đại học
Thư viện Đại học là một cơ sở học thuật quan trọng trong hệ thống giáo dục đại học. Nó được coi là Trung tâm Thông tin

và tri thức của Trường Đại học, cung cấp nguồn tài liệu và dịch vụ hỗ trợ cho sinh viên, giảng viên và nhân viên trong quá trình học tập, nghiên cứu và giảng dạy.

Vai trò chính của Thư viện Đại học là tạo điều kiện cho việc truy cập và sử dụng thông tin chất lượng cao. Thư viện thu thập, duy trì và quản lý một bộ sưu tập đa dạng của các nguồn thông tin học thuật như sách, tạp chí, bài viết, luận văn, báo cáo nghiên cứu, cơ sở dữ liệu điện tử và các nguồn thông tin trực tuyến. Ngoài ra, Thư viện còn cung cấp hỗ trợ cho việc tìm kiếm và sử dụng thông tin thông qua các dịch vụ tham khảo, hướng dẫn nghiên cứu.

2. Kết hợp không gian “học chung” vào thư viện đại học

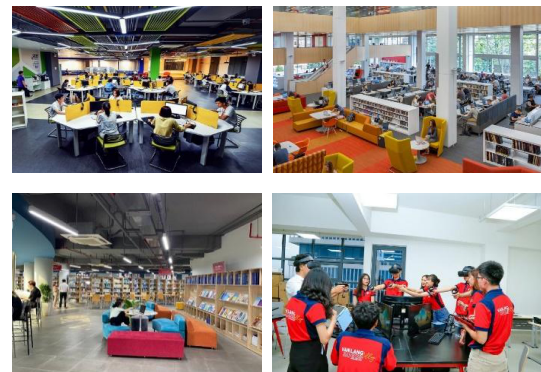
Kết hợp không gian “học chung” vào thư viện đại học là một xu hướng hiện đại và đổi mới trong việc phát triển không gian học tập và dịch vụ thư viện. không gian “học chung” mở rộng vai trò truyền thống của thư viện đại học bằng cách tạo ra một môi trường học tập đa chức năng và tương tác, tạo điều kiện cho sinh viên, giảng viên và nhân viên tham gia vào quá trình học tập và nghiên cứu.

Trong đề tài nghiên cứu khoa học mang tên “Xây dựng và tổ chức thư viện theo mô hình “không gian học tập chung” tại Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh” do Lê Thị Huyền Trang làm chủ nhiệm đề tài đã khẳng định rằng: “Cấu trúc của “không gian học tập chung” là sự kết nối các không gian học tập cá nhân và các nhóm học tập, đồng thời tổ chức với các dịch vụ nghiên cứu chuyên sâu với sự hướng dẫn từ chính các cán bộ thư viện hay các cán bộ nghiên cứu, giảng viên cùng tham gia hỗ trợ. Thực tế cho thấy hiện nay, hầu hết các Thư viện ở Việt Nam đều đã xây dựng và tổ

chức những không gian phục vụ nhu cầu học nhóm của người dùng tin dưới hình thức các phòng học nhóm. Tuy nhiên, đây hầu hết đều là các phòng khép kín với hệ thống bàn ghế được xếp thành theo hàng nổi dành cho nhiều nhóm người dùng tin. Chính điều này đã làm giảm hiệu quả của việc học nhóm dẫn đến việc các phòng phục vụ này chưa thực sự thu hút được người dùng tin. Trong khi đó, tại các “không gian học tập chung”, chúng ta hoàn toàn có thể tổ chức các khu vực được thiết kế riêng tạo sự thuận tiện cho việc học nhóm dành cho từng nhóm người dùng tin. Trong mỗi khu vực học nhóm đó, Thư viện có thể chia thành nhiều phòng với đa dạng các kích thước để đáp ứng nhu cầu của từng nhóm người dùng tin - Điều này góp phần đảm bảo tính riêng tư, tạo sự thoải mái để nâng cao hiệu quả làm việc nhóm” Nhưng không chỉ vậy, với các cá nhân muốn làm việc, học tập độc lập tại Thư viện mô hình không gian “học chung” thì với việc các khu vực thiết kế riêng biệt cũng tạo cho họ những không gian riêng đủ yên tĩnh và diện tích để làm những điều mình muốn, tránh bị gây ảnh hưởng bởi các nhóm làm việc khác khi này đã được tách riêng trong các phòng chuyên đề đặc biệt.

Mô hình không gian “học chung” tại Thư viện Trường Đại học đã tạo ra những không gian lý tưởng, phù hợp với các nhu cầu học tập thực tiễn của người dùng tin trong môi trường giáo dục đại học, người dùng tin đến thư viện sẽ có những phòng học, chỗ học cùng nhiều tiện ích công nghệ đi kèm hỗ trợ trong việc tự học hoặc học

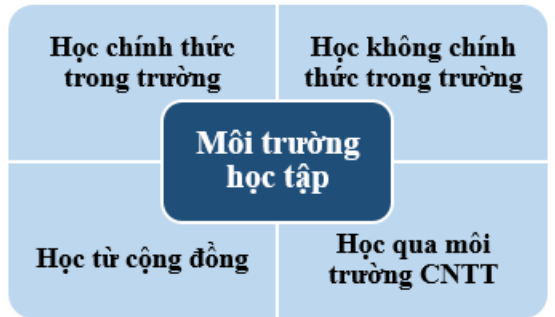
theo nhóm theo ý muốn. Ở điều này có thể tạm chia ra làm hai mặt, một mặt là về phía người dùng tin là sinh viên, học viên thì sẽ góp phần cải thiện tư duy, tổ hợp kiến thức đã được giảng viên dạy trên giảng đường, góp phần nâng cao chất lượng của việc giáo dục; mặt thứ hai là về phía người dùng tin là giảng viên thì sẽ giúp nâng cấp, kiến tạo thêm tri thức trong công việc giảng dạy đối với việc đào tạo kiến thức cho sinh viên.



Hình 2. Không gian Learning Commons trong thư viện trong trường đại học (nguồn: tổng hợp từ các trường đại học trên mạng)

3. Một số gợi ý về tổ chức không gian “học chung” bên trong thư viện

Để xây dựng thành công mô hình “học chung” cần phải có nguồn lực cơ sở vật chất, tài chính đủ mạnh, sự hiểu biết công nghệ và kiến thức tổ chức, vận hành mô hình này. Vì vậy, đối với điều kiện của Việt Nam hiện nay cần có chiến lược, kế hoạch phù hợp cho từng giai đoạn và từng đối tượng (Trường công lập, trường dân lập, trường bán công, và trường có vốn đầu tư nước ngoài). Dựa vào những triết lý giáo dục và kỹ năng phát triển con người để hình thành không gian Learning commons phù hợp (Bảng 2). Khi xây dựng mô hình “Học chung” trong các trường đại học tại Việt Nam có thể tham khảo về môi trường học tập của sinh viên hiện nay [6] (Hình 3).



Hình 3. Môi trường học tập của sinh viên hiện nay [6]

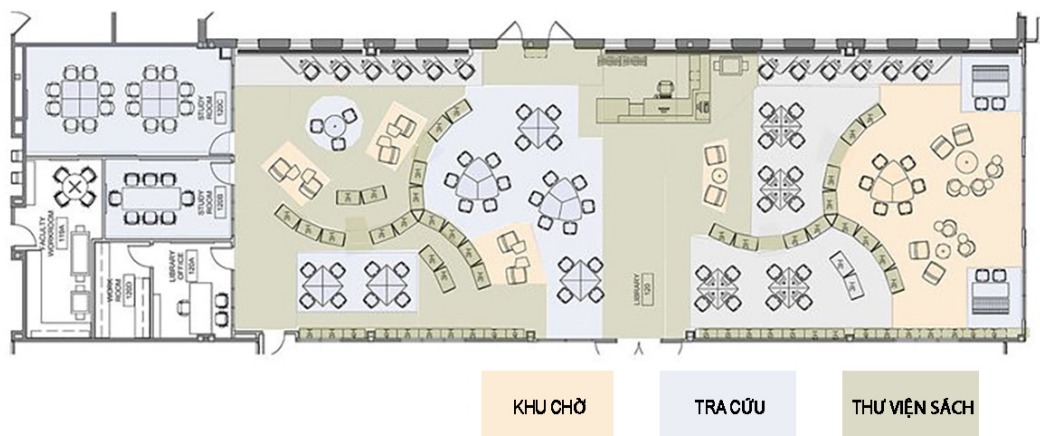
Bảng 2. Những kỹ năng “Công dân toàn cầu” thế kỉ 21 cần có
[Nguồn: Diễn đàn Kinh tế Thế giới 2017]

NHÓM 1: KIẾN THỨC NỀN TẢNG	NHÓM 2: KỸ NĂNG	NHÓM 3: TÍNH CÁCH VÀ NĂNG LỰC
● Ngôn ngữ ● Khoa học ● Công nghệ và truyền thông ● Tài chính ● Văn hóa	● Phân biện và giải quyết vấn đề ● Sáng tạo ● Giao tiếp ● Hợp tác và liên kết	● Tò mò ● Sáng kiến ● Kiên trì ● Thích ứng hoàn cảnh ● Năng lực sáng tạo

3.1. Các không gian chức năng

Qua nghiên cứu các Trường Đại học trên thế giới cho thấy, không gian “học chung” bao gồm các khu vực chức năng khá đa dạng, phong phú, không hoàn toàn giống nhau về quy mô, nội dung và đặc điểm. Do đó, các cơ sở đào tạo Đại học tại Việt Nam có thể căn cứ vào chiến lược phát triển, loại hình

trường (Đại học nghiên cứu, Đại học thực hành hay đại học ứng dụng), lĩnh vực đào tạo (Khoa học Tự nhiên, Khoa học Xã hội, kỹ thuật, nghệ thuật... hay đa lĩnh vực), phương thức đào tạo để lựa chọn các loại không gian chức năng phù hợp cho mình trong từng giai đoạn.



Hình 4. Mặt bằng tổ chức không gian Learning Commons bên trong thư viện.
(nguồn: tác giả)

Không gian “học chung” có thể được xây dựng mới, độc lập với các công trình khác, có thể cải tạo, mở rộng, chuyển đổi chức năng sử dụng của một số công trình hiện hữu không còn nhu cầu sử dụng hoặc công trình có chức năng tương đồng theo 2 hướng: Không gian “học chung” là 1 bộ phận của công trình hiện hữu, hoặc công trình hiện hữu là một bộ phận của không gian “học chung” để tận dụng cơ sở vật chất và tạo ra dịch vụ liên hoàn. Bên cạnh đó, kết hợp với bộ phận thư viện giúp không gian sách, tra cứu, sảnh chờ trở nên linh động hơn (Hình 4).

3.2. Quy mô

Không gian “học chung” của các Trường Đại học có thể thiết kế với nhiều quy mô

khác nhau tùy thuộc và điều kiện thực tế như: Diện tích khuôn viên và khả năng tài chính của Trường trong từng giai đoạn. Tuy nhiên, dựa vào thông tư 12/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo tại điều 3 thì không gian này cần có quy mô đáp ứng cho từ 5-10% sinh viên hệ chính quy tập chung hoạt động cùng một thời điểm với diện tích tối thiểu là 3m²/sinh viên [4].

3.3. Kiến trúc và nội thất

Về hình thức kiến trúc: Không gian “học chung” cần được thiết kế theo xu hướng kiến trúc mới, trẻ trung, vui tươi, năng động, tạo sự khác biệt, thú vị, truyền cảm hứng cho giới trẻ. Hình thức kiến trúc phong phú,

tránh gò bó, khô cứng và nhàm chán.

Về nội thất: Nội thất, đồ đạc, thiết bị trong không gian “Học chung” cũng cần cân nhắc, thiết kế đáp ứng yêu cầu linh hoạt, thuận tiện, dễ dàng cho sự thay đổi và đáp ứng nhu cầu đa dạng của các đối tượng sử dụng [1] (Hình 5).



Hình 5. Không gian nội thất Learning Commons kết hợp thư viện [7]

4. Kết luận

Việc xây dựng và triển khai không gian “học chung” trong các Thư viện Đại học là một xu hướng thiết yếu nhằm đáp ứng nhu cầu của người học và nâng cao chất lượng giáo dục. Các Trường Đại học ở Việt Nam đã học hỏi và rút kinh nghiệm từ các Trường Đại học trên thế giới để tối ưu hóa mô hình này trong điều kiện địa phương. Với tư tưởng “Lấy người học làm trung tâm” và mục tiêu phục vụ tối đa nhu cầu giảng dạy và học tập của sinh viên và giảng viên, không gian “học chung” thực sự cần phải tồn tại trong các Trường Đại học ở Việt Nam trong thời gian ngắn nhất.

Tài liệu tham khảo

- [1]. Xây dựng phòng Learning commons (Không gian học tập chung) tại thư viện đại học khoa học tự nhiên, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh. npduytan.blogspot.com 28/10/2015.
- [2]. Lương Thị Thắm, Xây dựng thư viện hiện đại theo hướng Learning commons- Không gian học tập chung. Tạp chí Thư viện Việt Nam Số 4 -2016.
- [3]. Lương Thị Thắm, Nguyễn Thị Khánh Ly (2019), Không gian thư viện hiện đại, *Kỷ yếu Hội thảo Khoa học: Tác động của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4 vào lĩnh vực thư viện*, Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch, Hà Nội, tr. 184 – 191.
- [4]. Quy định về kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục đại học – Số 12/2017/TT-BGDĐT
- [5]. Guide to designing a Learning Commons library. Innova Design Group, Published on 05/3/2019
- [6]. Nguyễn Thị Bích Ngọc, Mô hình không gian học tập ở các thư viện đại học, Tạp chí Thư viện Việt Nam, Số 1-2014.
- [7]. Website: <https://www.demco.com/>